

CHỦ NGHĨA TƯ BẢN SỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUAN HỆ QUỐC TẾ HIỆN ĐẠI

★ PGS, TS THÁI VĂN LONG

*Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chiến tranh đế quốc, bài viết khẳng định sự phát triển của công nghệ số, dữ liệu và các nền tảng số không làm thay đổi bản chất của chủ nghĩa tư bản mà chỉ nâng cao phương thức tích lũy và mở rộng không gian quyền lực. Từ đó, rút ra một số nhận xét và hàm ý lý luận đối với các quốc gia đang phát triển trong việc thích ứng với những biến đổi của trật tự quốc tế trong kỷ nguyên số.

● **Từ khóa:** chủ nghĩa tư bản số; quan hệ quốc tế.

Digital capitalism's impact on contemporary international relations

● **Abstract:** Based on the Marxist-Leninist theoretical foundation regarding monopoly capitalism and imperialist war, the article affirms that the development of digital technology, data, and digital platforms does not alter the nature of capitalism but merely enhances the methods of accumulation and expands the space of power. From there, it draws several remarks and theoretical implications for developing nations in adapting to the transformations of the international order in the digital era.

● **Keywords:** digital capitalism; international relations.

1. Mở đầu

Bước sang thế kỷ XXI, kinh tế - chính trị thế giới biến động sâu sắc dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại, nổi bật là sự bùng nổ của công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Những chuyển biến này không chỉ làm thay đổi phương thức sản xuất, phân phối và tiêu dùng, mà còn tái cấu trúc căn bản quan hệ quyền lực trong hệ thống quốc tế. Kinh tế số chiếm khoảng 15% GDP toàn cầu (tương đương gần 16 nghìn tỷ USD giai đoạn 2024 - 2025) và duy trì tốc độ tăng trưởng cao

hơn mức trung bình của kinh tế thế giới (Strukhoff, R., 2025). Điều này cho thấy sự hình thành một giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa tư bản - chủ nghĩa tư bản số.

Tuy nhiên, nền kinh tế thế giới hiện nay vừa thể hiện tính năng động của các ngành công nghệ cao, vừa bộc lộ những bất ổn cấu trúc ngày càng gia tăng. Tăng trưởng toàn cầu có xu hướng chậm lại, trong khi cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc gia tăng, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ, dữ liệu và hạ tầng số. Trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số đang “tái

định hình” nền kinh tế - xã hội toàn cầu, đồng thời làm sâu sắc thêm khoảng cách phát triển và năng lực thích ứng giữa các quốc gia. Trong bối cảnh đó, chủ nghĩa tư bản không chỉ tiếp nổi mà đang chuyển hóa về chất, khi dữ liệu, nền tảng số và công nghệ trở thành nguồn lực trung tâm của quyền lực kinh tế, chính trị.

Trong bối cảnh đó, việc vận dụng và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chiến tranh đế quốc trở nên cần thiết, nhằm nhận diện bản chất và quy luật vận động của các mâu thuẫn trong thời đại số. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung phân tích chủ nghĩa tư bản số như một giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền, làm rõ tác động của nó đối với quan hệ quốc tế hiện đại. Qua đó, góp phần bổ sung cơ sở lý luận và gợi mở một số hàm ý đối với các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là Việt Nam, trong quá trình hội nhập quốc tế và thực hiện các mục tiêu phát triển theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng.

2. Nội dung

2.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chiến tranh

Lý luận về chủ nghĩa tư bản độc quyền của V.I.Lênin

Trong tác phẩm kinh điển *Chủ nghĩa đế quốc - giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản* (năm 1916), V.I.Lênin đã chỉ ra rằng khi chủ nghĩa tư bản phát triển đến một trình độ nhất định, quá trình tập trung sản xuất và tích tụ tư bản sẽ dẫn tới sự hình thành các tổ chức độc quyền và làm biến đổi sâu sắc cấu trúc của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Theo V.I.Lênin, chủ nghĩa đế quốc hay chủ nghĩa tư bản độc quyền được đặc trưng bởi 5 đặc điểm cơ bản¹. Mặc dù được hình thành trong bối cảnh đầu thế kỷ XX, những luận điểm này vẫn giữ nguyên giá trị phương pháp luận trong việc giải thích sự vận

động của chủ nghĩa tư bản hiện đại. Tuy nhiên, trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các đặc trưng mà V.I.Lênin chỉ ra đã phát triển lên một trình độ mới, gắn liền với sự nổi lên của các tập đoàn công nghệ toàn cầu và nền kinh tế dữ liệu.

Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh đế quốc

Khi bàn về chiến tranh, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định bản chất của chiến tranh là một hiện tượng chính trị - xã hội mang tính lịch sử. Kế thừa và phát triển tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã đưa ra luận giải toàn diện về bản chất của chiến tranh trong thời đại đế quốc, đặc biệt thông qua tác phẩm *Chủ nghĩa đế quốc - giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản*. Theo V.I.Lênin, chiến tranh trong thời đại đế quốc không được xem là hiện tượng ngẫu nhiên hay thuần túy chính trị, mà là sản phẩm tất yếu của những mâu thuẫn nội tại của chủ nghĩa tư bản, bắt nguồn từ sự phát triển không đồng đều về kinh tế và chính trị khi bước vào giai đoạn phát triển cao - giai đoạn độc quyền. Sự chênh lệch này thúc đẩy các cường quốc tranh giành, phân chia lại thị trường, thuộc địa và phạm vi ảnh hưởng, từ đó tất yếu dẫn đến xung đột vũ trang. Trong tác phẩm *Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh*, V.I.Lênin đã chỉ ra bản chất đích thực của chiến tranh trong thời đại đế quốc: “Chiến tranh là sự tiếp tục của chính

¹ 5 đặc điểm cơ bản: 1- Sự tập trung sản xuất và tư bản dẫn tới sự hình thành các tổ chức độc quyền; 2- Sự hợp nhất giữa tư bản ngân hàng và tư bản công nghiệp tạo thành tư bản tài chính; 3- Xuất khẩu tư bản trở thành đặc trưng nổi bật của chủ nghĩa tư bản phát triển; 4- Sự hình thành các liên minh độc quyền quốc tế phân chia thị trường thế giới; và 5- Sự phân chia lãnh thổ thế giới giữa các cường quốc tư bản.

trị bằng những biện pháp khác (cụ thể là bằng bạo lực)” (V.I.Lênin, 2006a, tr.397). V.I.Lênin khẳng định trong xã hội có giai cấp, không có chính trị chung chung, trừu tượng cho toàn bộ xã hội, “Chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế” (V.I.Lênin, 2006b, tr. 349), phản ánh trực tiếp cơ sở kinh tế, quan hệ chặt chẽ với kinh tế, do kinh tế quyết định. Điều này nói lên phía sau mục đích chính trị mà các nhà nước, giai cấp theo đuổi trong chiến tranh là lợi ích kinh tế của chính nhà nước, giai cấp phát động cuộc chiến tranh đó.

Từ góc độ kinh tế - chính trị, chiến tranh đế quốc gắn liền với các đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền mà V.I.Lênin đã chỉ ra, bao gồm: sự thống trị của các tổ chức độc quyền, sự hình thành tư bản tài chính, xuất khẩu tư bản và sự phân chia thế giới giữa các cường quốc. Chính các yếu tố này tạo ra động lực khách quan thúc đẩy các quốc gia tư bản sử dụng chiến tranh như một công cụ để bảo vệ và mở rộng lợi ích của mình.

Những đặc điểm cơ bản của chiến tranh đế quốc theo quan điểm của V.I.Lênin là: (i) tính tất yếu khách quan; (ii) tính chất phi nghĩa và bóc lột; (iii) tính toàn cầu và liên kết chặt chẽ với hệ thống tư bản thế giới; (iv) mối quan hệ hữu cơ với tư bản tài chính và công nghiệp quân sự.

Như vậy, từ góc nhìn của chủ nghĩa Mác - Lênin, có thể khẳng định: chiến tranh trong thời đại đế quốc là sản phẩm tất yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền, phản ánh những mâu thuẫn không thể điều hòa của hệ thống này; trong kỷ nguyên số, dù hình thức chiến tranh có thay đổi, bản chất kinh tế - chính trị của nó vẫn không đổi, mà chỉ được “số hóa” và nâng lên ở trình độ mới của quyền lực tư bản.

2.2. Chủ nghĩa tư bản số - giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền

Khái niệm chủ nghĩa tư bản số

Khái niệm chủ nghĩa tư bản số được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau. Theo các học giả Đại học Phúc Đán (Trung Quốc), đây là “một hệ thống kinh tế - xã hội trong đó quá trình tích lũy tư bản ngày càng phụ thuộc vào việc thu thập, phân tích và thương mại hóa dữ liệu số” (Fudan Journal, 2026).

Nick Srnicek, trong công trình *Platform Capitalism (Chủ nghĩa tư bản nền tảng)* cho rằng chủ nghĩa tư bản đương đại đang chuyển sang giai đoạn các doanh nghiệp vận hành trên nền tảng số (platform) - những cấu trúc trung gian kết nối các nhóm người dùng và khai thác dữ liệu từ các tương tác này để tạo lợi nhuận. Theo Srnicek, lợi thế cạnh tranh cốt lõi của tư bản hiện đại không chỉ nằm ở sở hữu tư liệu sản xuất vật chất, mà ở khả năng “thu thập, kiểm soát và khai thác dữ liệu”.

Tiếp cận từ góc độ quyền lực và kiểm soát xã hội, Shoshana Zuboff trong công trình nghiên cứu: *The Age of Surveillance Capitalism (Kỷ nguyên chủ nghĩa tư bản giám sát)* (Zuboff, S., 2019) chỉ ra rằng, chủ nghĩa tư bản giám sát là một hình thức tích lũy tư bản mới, trong đó trải nghiệm của con người bị các tập đoàn công nghệ lớn như Google, Amazon, Meta, Microsoft... (Big Tech) chuyển hóa thành dữ liệu hành vi để dự đoán và điều chỉnh hành vi vì mục đích lợi nhuận.

Từ các cách tiếp cận trên có thể khái quát, chủ nghĩa tư bản số là giai đoạn phát triển của chủ nghĩa tư bản, trong đó dữ liệu trở thành tư liệu sản xuất trung tâm, nền tảng số trở thành hình thức tổ chức chủ yếu, và kiểm soát thông tin trở thành nguồn quyền lực cốt lõi.

Chủ nghĩa tư bản số - giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền

Trên quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin có thể nhận định, chủ nghĩa tư bản số

không phải là một hình thái kinh tế - xã hội mới thay thế chủ nghĩa tư bản, mà là giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền trong điều kiện cách mạng công nghệ số.

Thứ nhất, về bản chất kinh tế, chủ nghĩa tư bản số vẫn tuân theo quy luật cơ bản của chủ nghĩa tư bản là tối đa hóa giá trị thặng dư. Tuy nhiên, phương thức bóc lột đã mở rộng từ lao động vật chất sang khai thác dữ liệu và hành vi con người trên không gian số.

Thứ hai, về cấu trúc quyền lực, chủ nghĩa tư bản số làm sâu sắc thêm đặc trưng độc quyền mà V.I.Lênin đã chỉ ra. Nếu đầu thế kỷ XX là độc quyền công nghiệp - tài chính, thì đầu thế kỷ XXI là độc quyền nền tảng - dữ liệu, với mức độ tập trung cao chưa từng có. Chỉ riêng nhóm Big Tech của Mỹ đã chiếm tỷ trọng vốn hóa hàng chục nghìn tỷ USD và chi phối nhiều lĩnh vực kinh tế toàn cầu.

Thứ ba, về phạm vi hoạt động, chủ nghĩa tư bản số thúc đẩy quốc tế hóa và phi lãnh thổ hóa quyền lực tư bản. Các nền tảng số có thể kiểm soát thị trường và người dùng vượt qua biên giới quốc gia, làm biến đổi sâu sắc quan hệ quốc tế và chủ quyền quốc gia.

Thứ tư, về phương thức cạnh tranh và xung đột, chủ nghĩa tư bản số tạo ra các hình thái mới như cạnh tranh công nghệ, chiến tranh trên không gian mạng, chiến tranh thông tin. Đây là sự phát triển mới của tranh giành, phân chia thế giới trong điều kiện số hóa.

Như vậy, chủ nghĩa tư bản số là sự tiếp tục logic phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền trong thời đại số, vừa kế thừa bản chất bóc lột, vừa mở rộng không gian tích lũy và quyền lực sang lĩnh vực dữ liệu và công nghệ. Điều này không chỉ làm biến đổi phương thức vận hành của hệ thống tư bản chủ nghĩa, mà còn đặt ra những thách thức lý luận mới trong việc nhận

thức bản chất của quan hệ quốc tế và xung đột hiện đại.

2.3. Chủ nghĩa tư bản số tác động mạnh mẽ tới cấu trúc quyền lực của hệ thống quan hệ quốc tế

Nếu trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản công nghiệp, quyền lực quốc tế chủ yếu được xác định bởi các yếu tố như lãnh thổ, tài nguyên thiên nhiên, quy mô dân số và tiềm lực quân sự..., thì trong kỷ nguyên số, công nghệ, dữ liệu và hạ tầng số trở thành những nguồn lực chiến lược của sức mạnh quốc gia. Dưới góc nhìn của chủ nghĩa Mác - Lênin, những biến đổi này phản ánh sự phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền lên một trình độ mới, trong đó tư bản công nghệ và tư bản dữ liệu giữ vai trò chi phối quá trình phân bố quyền lực trong hệ thống quốc tế.

Thứ nhất, làm biến đổi phương thức cạnh tranh giữa các cường quốc

Trong bối cảnh kinh tế số, cạnh tranh giữa các quốc gia lớn đang dịch chuyển mạnh từ lĩnh vực công nghiệp truyền thống sang các lĩnh vực công nghệ cao. Những công nghệ then chốt như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, điện toán đám mây, mạng viễn thông thế hệ mới (5G) và dữ liệu lớn... đã trở thành các “điểm cao chiến lược” trong cạnh tranh quyền lực toàn cầu. Điều này dẫn đến sự hình thành một dạng cạnh tranh mới, cạnh tranh địa - công nghệ (technological geopolitics).

Theo xu hướng này, các cường quốc sử dụng ưu thế công nghệ như một công cụ chiến lược nhằm kiểm soát chuỗi giá trị công nghệ và hạ tầng dữ liệu toàn cầu, qua đó gia tăng ảnh hưởng, bảo đảm an ninh quốc gia và nâng cao vị thế quốc tế. Cạnh tranh địa - công nghệ thể hiện sự giao thoa giữa công nghệ với địa chính trị và địa kinh tế, làm nảy sinh những mâu thuẫn lợi ích không chỉ về công nghệ mà còn về tài nguyên, không gian chiến lược và phạm vi ảnh

hưởng. Vì vậy, công nghệ không còn đơn thuần là công cụ phát triển kinh tế, mà trở thành yếu tố cốt lõi của sức mạnh quốc gia, quyết định cả năng lực kinh tế lẫn quân sự.

Thực tiễn cho thấy, nhiều quốc gia đã đặt công nghệ vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển và an ninh. Các chương trình đầu tư quy mô lớn vào trí tuệ nhân tạo, công nghiệp bán dẫn và hạ tầng số được triển khai rộng rãi nhằm củng cố lợi thế cạnh tranh toàn cầu. Các tập đoàn công nghệ Big Tech không chỉ là chủ thể kinh tế, mà còn đóng vai trò như những “công cụ quyền lực mềm” giúp quốc gia duy trì ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu (Lê Minh, 2006). Những xung đột gần đây như Nga - Ukraina hay Mỹ, Israel với Iran cho thấy rõ sự chuyển dịch từ cạnh tranh địa chính trị truyền thống

sang cạnh tranh địa - công nghệ, trong đó các yếu tố công nghệ và thông tin giữ vai trò ngày càng nổi bật.

Thứ hai, góp phần làm thay đổi cấu trúc quyền lực toàn cầu

Trong kỷ nguyên số, quyền lực quốc tế không còn được đo lường chủ yếu bằng sức mạnh quân sự hay quy mô kinh tế, mà ngày càng phụ thuộc vào khả năng kiểm soát hạ tầng số và dòng chảy dữ liệu toàn cầu. Những quốc gia và tập đoàn nắm giữ các nền tảng công nghệ, hệ thống điện toán đám mây, mạng lưới vệ tinh và trung tâm dữ liệu có lợi thế trong việc định hình trật tự kinh tế - chính trị quốc tế.

Trên thực tế, phần lớn các dịch vụ kỹ thuật số toàn cầu hiện nay được cung cấp bởi một số tập đoàn công nghệ Big Tech. Các nền tảng này kiểm soát khối lượng dữ liệu khổng lồ của hàng tỷ người dùng, qua đó tạo ra những cấu trúc quyền lực mới trong không gian kinh tế và thông tin toàn cầu. Các tập đoàn công nghệ lớn đã trở thành những “siêu chủ thể”, có khả năng tác động mạnh mẽ đến dòng chảy thông tin, thị trường tài chính và thậm chí các quá trình chính trị ở nhiều quốc gia.

Sự nổi lên của quyền lực dữ liệu đã mở rộng không gian cạnh tranh trong quan hệ quốc tế sang các lĩnh vực mới như không gian mạng, không gian dữ liệu và không gian thông tin. Những không gian này trở thành mặt trận chiến lược bên cạnh các không gian truyền thống như lãnh thổ, biển và vũ trụ.

Điều này cho thấy cấu trúc quyền lực quốc tế đang chuyển dịch từ mô hình địa - chính trị truyền thống sang địa - chính trị công nghệ - quyền kiểm soát hạ tầng số và chuỗi cung ứng công nghệ.

Trong bối cảnh đó, các công nghệ lõi như chip bán dẫn đóng vai trò trung tâm trong hầu hết các ngành công nghiệp hiện đại, từ thiết bị điện tử dân dụng đến hệ thống vũ khí tiên tiến. Việc kiểm soát chuỗi cung ứng bán dẫn toàn cầu đã trở thành ưu tiên chiến lược của nhiều cường quốc, phản ánh rõ sự chuyển hóa của chủ nghĩa tư bản số, trong đó tư bản công nghệ và tư bản dữ liệu ngày càng giữ vị trí trung tâm trong quá trình tích lũy và cạnh tranh quyền lực.

Sự nổi lên của quyền lực dữ liệu đã mở rộng không gian cạnh tranh trong quan hệ quốc tế sang các lĩnh vực mới như không gian mạng, không gian dữ liệu và không gian thông tin. Những không gian này trở thành mặt trận chiến lược bên cạnh các không gian truyền thống như lãnh thổ, biển và vũ trụ. Điều này cho thấy cấu trúc quyền lực quốc tế đang chuyển dịch từ mô hình địa - chính trị truyền thống sang địa - chính trị công nghệ - quyền kiểm soát hạ tầng số và chuỗi cung ứng công nghệ.

Thứ ba, làm thay đổi phương thức tiến hành chiến tranh

Cùng với sự phát triển của công nghệ số, chiến tranh hiện đại đang trải qua sự biến đổi sâu sắc cả về hình thức lẫn phương thức tác chiến. Nếu trong thế kỷ XX, chiến tranh chủ yếu dựa vào sức mạnh công nghiệp và lực lượng quân sự truyền thống, thì trong thế kỷ XXI, các công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, hệ thống tự động, vũ khí không người lái (UAV) và chiến tranh mạng trở thành những yếu tố quyết định.

Trong nhiều cuộc xung đột, các công nghệ như UAV, phân tích dữ liệu thời gian thực và hệ thống phòng thủ tích hợp đã được sử dụng rộng rãi nhằm nâng cao hiệu quả tác chiến. Các hệ thống vũ khí hiện đại có khả năng kết nối với mạng lưới cảm biến, vệ tinh và trung tâm dữ liệu để xử lý thông tin và đưa ra quyết định trong thời gian rất ngắn. Điều này cho thấy, chiến tranh đang chuyển từ mô hình cơ giới hóa sang mô hình chiến tranh dựa trên dữ liệu và thuật toán.

Bên cạnh đó, không gian mạng đã trở thành mặt trận quan trọng trong các cuộc cạnh tranh chiến lược. Các hoạt động tấn công mạng nhằm vào hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng số và mạng lưới truyền thông gây ra những tác động nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia và hoạt động kinh tế của đôi phương. Do đó, chiến tranh trong kỷ nguyên số ngày càng mang tính chất “chiến tranh lai” (hybrid warfare) (Global security review, 2023), kết hợp giữa các phương thức quân sự truyền thống với chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin, chiến tranh kinh tế.

Từ những phân tích trên, có thể rút ra nhận định: *sự phát triển của chủ nghĩa tư bản số đang làm tái cấu trúc toàn diện hệ thống quyền lực*

của quan hệ quốc tế. Trong bối cảnh này, quyền lực quốc gia không chỉ dựa trên tiềm lực kinh tế và quân sự, mà ngày càng phụ thuộc vào năng lực công nghệ, khả năng kiểm soát dữ liệu và vị thế trong các mạng lưới hạ tầng số toàn cầu.

Trong chủ nghĩa tư bản số, quyền lực công nghệ và quyền lực dữ liệu đã trở thành những trụ cột trung tâm của cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia, không chỉ làm biến đổi cấu trúc kinh tế toàn cầu, mà còn định hình lại phương thức vận hành của hệ thống quan hệ quốc tế đương đại. Những biến đổi này đang tạo ra một môi trường cạnh tranh mới, trong đó công nghệ, dữ liệu và hạ tầng số trở thành những yếu tố quyết định vị thế và ảnh hưởng của các quốc gia trong trật tự thế giới hiện nay.

2.4. Một số nhận xét và hàm ý lý luận

a) Một số nhận xét

Từ những phân tích về sự vận động của chủ nghĩa tư bản số, có thể rút ra một số nhận xét về xu hướng vận động của quan hệ quốc tế trong thế kỷ XXI.

Thứ nhất, chủ nghĩa tư bản số là sự phát triển mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền trong kỷ nguyên số. Sự biến đổi này không làm thay đổi bản chất của chủ nghĩa tư bản mà phản ánh sự phát triển của các đặc trưng vốn có của nó ở trình độ cao hơn.

Thứ hai, công nghệ số ngày càng trở thành yếu tố quyết định trong cạnh tranh quyền lực giữa các cường quốc. Quyền lực kinh tế, công nghệ và chính trị đan xen chặt chẽ, làm cho cấu trúc quyền lực của hệ thống quốc tế trở nên phức tạp và đa chiều hơn.

Thứ ba, chiến tranh hiện đại trong kỷ nguyên số có xu hướng trở nên đa không gian và phức hợp hơn. Sự kết hợp giữa các phương thức quân sự truyền thống với chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin và chiến tranh kinh tế làm gia

tăng tính chất phức tạp và mức độ rủi ro đối với an ninh toàn cầu.

b) Hàm ý lý luận quan trọng đối với các quốc gia vừa và nhỏ

Cần nhận thức rõ rằng công nghệ và tri thức đang trở thành yếu tố cốt lõi của sức mạnh quốc gia. Vì vậy, đầu tư vào giáo dục, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được xác định là ưu tiên chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa số.

Các quốc gia cần chủ động tham gia vào các mạng lưới hợp tác khoa học - công nghệ và chuỗi giá trị của nền kinh tế số. Việc tận dụng cơ hội từ toàn cầu hóa công nghệ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao vị thế quốc tế. Đồng thời, quá trình hội nhập phải gắn liền với việc bảo vệ chủ quyền số và lợi ích quốc gia, đặc biệt trong các lĩnh vực dữ liệu, hạ tầng công nghệ và an ninh mạng. Trong bối cảnh các nền tảng công nghệ toàn cầu có ảnh hưởng ngày càng lớn, việc xây dựng năng lực quản trị không gian số trở thành yêu cầu cấp thiết.

Như vậy, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản số đang mở ra cả cơ hội và thách thức đối với các quốc gia trong hệ thống quốc tế. Đối với các nước vừa và nhỏ, việc nhận thức đúng bản chất và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản số không chỉ có ý nghĩa lý luận, mà còn có ý nghĩa thực tiễn quan trọng trong hoạch định chiến lược phát triển, tăng cường hợp tác quốc tế, bảo vệ chủ quyền quốc gia trong kỷ nguyên số.

3. Kết luận

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong kỷ nguyên số không làm thay đổi bản chất của nó, mà là sự tiếp tục và nâng cao các đặc trưng của chủ nghĩa tư bản độc quyền trong điều kiện mới. Chủ nghĩa tư bản số với nền tảng là dữ liệu, công nghệ và các nền tảng số, đang tái cấu trúc sâu sắc quan hệ quốc tế, làm biến đổi phương

thức cạnh tranh quyền lực và hình thái chiến tranh hiện đại. Điều này tiếp tục khẳng định giá trị lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc nhận diện bản chất của quan hệ quốc tế, đồng thời đặt ra yêu cầu phát triển lý luận để lý giải những hình thái quyền lực mới trong thời đại số. Trong bối cảnh đó, việc nhận thức đúng về chủ nghĩa tư bản số không chỉ có ý nghĩa học thuật, mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc đối với việc hoạch định chiến lược phát triển, bảo vệ chủ quyền, nâng cao vị thế của các quốc gia trong trật tự thế giới đang biến đổi nhanh chóng □

Ngày nhận bài: 05/4/2026;

Ngày bình duyệt: 23/4/2026;

Ngày quyết định đăng: 20/5/2026.

Email tác giả: thaivanlong2018@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Fudan Journal (2026). Digital (Global) Capitalism and Re-globalization. *Fudan Journal of the Humanities and Social Sciences*. <https://link.springer.com>.

Global security review (2023). The Changing Face of Conflict: What is Hybrid Warfare?. <https://globalsecurityreview.com/>.

Lê Minh (2026). Apple, Microsoft, Google, Amazon vẫn dẫn đầu thế giới về giá trị thương hiệu. *Thông tấn xã Việt Nam*. <https://www.vietnamplus.vn>.

Strukhoff, R. (2025). Global Digital Economy Report (2025). *IDCA*. <https://idca.org>.

V.I.Lênin (2006a). *Toàn tập (Tập 26)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

V.I.Lênin (2006b). *Toàn tập (Tập 42)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Zuboff, S. (2019). The Age of Surveillance Capitalism: The Fight for a Human Future at the New Frontier of Power. London: Profile Books. p. 22. ISBN 978-1-78125-685-5.